NGÔN NGỮ VÀ VĂN CHƯƠNG

HÀNH ĐỘNG NGÔN TỪ HỨA QUA LỜI THOẠI CỦA NHÂN VẬT TRONG TÁC PHẨM "TIẾNG CHIM HÓT TRONG BỤI MẬN GAI"

NGUYỄN THỊ THỦY*

TÓM TẮT: Hành động ngôn từ hứa thuộc nhóm kết ước, gồm hành động hứa trực tiếp và hành động hứa gián tiếp. Để nhận biết được hành động hứa trực tiếp cần dựa vào sự xuất hiện của các động từ ngữ vi hứa và hứa nguyên cấp; hành động hứa gián tiếp có thể thực hiện bởi một hành động ngôn từ khác và thông qua vốn hiểu biết về ngôn ngữ của người nói - người nghe và khả năng suy luận của người nghe. Trong bài viết này, chúng tôi tiến hành khảo sát hành động ngôn từ hứa trực tiếp và gián tiếp qua lời thoại của các nhân vật trong tác phẩm văn học cổ đại "Tiếng chim hót trong bụi mận gai". Qua đó, giúp chúng ta không chỉ hiểu được văn hóa giáo điều cổ đại mà còn biết được phong cách ngôn ngữ của nhà văn Colleen McCullough, đồng thời cũng là phong cách chọn lựa ngôn ngữ của dịch giả Phạm Mạnh Hùng.

TỪ KHÓA: hành động ngôn từ; hành động hứa; hành động hứa trực tiếp; hành động hứa gián tiếp; Colleen McCullough; Phạm Mạnh Hùng; "Tiếng chim hót trong bụi mận gai".

NHẬN BÀI: 09/06/2023. BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 14/09/2023

1. Mở đầu

Trong số các tác phẩm văn học nước ngoài, tác phẩm "Tiếng chim hót trong bụi mận gai" là một trong số những tác phẩm văn học kinh điển trên thế giới. Người đọc không chỉ bị lôi cuốn bởi ngôn ngữ đa màu sắc của tác giả Colleen McCullough mà còn thấy được chiều sâu giá trị tư tưởng và nét đẹp nghệ thuật. Ẩn sâu trong cuốn tiểu thuyết đồ sộ ấy là một câu chuyện về tình yêu ngang trái. Nói một cách chính xác hơn, nó đã đi ngược lại mọi giáo điều giữa đức cha Ralph de Bricassart và cô nàng Meggie Cleary sắc sảo, đầy kiêu hãnh.

Bài viết khảo sát hành động ngôn từ hứa trực tiếp và gián tiếp qua lời thoại của các nhân vật trong tác phẩm văn học "Tiếng chim hót trong bụi mận gai" qua bản dịch của Phạm Mạnh Hùng với mong muốn chỉ ra những nét đặc trưng của việc sử dụng hành động hứa của các nhân vật trong tác phẩm và qua đó giúp chúng ta hiểu hơn về phong cách ngôn ngữ của nhà văn Colleen McCullough; đồng thời cũng là phong cách ngôn ngữ của dịch giả Phạm Mạnh Hùng.

2. Sơ lược về lí thuyết hành động ngôn từ hứa

Theo quan điểm của nhà ngôn ngữ học Austin (dẫn theo Đỗ Hữu Châu, 2012), hành động ngôn từ hứa (HĐ hứa) là một loại hành động tại lời. *Hứa* là một hành động ngôn từ (speech act) được người Việt sử dụng khá phổ biến trong giao tiếp hàng ngày, ở nhiều tình huống các nhau. Đây là một hành động ngôn từ được xếp vào nhóm kết ước, gồm có hai loại hứa trực tiếp và hứa gián tiếp.

Theo Đỗ Hữu Châu (2003), nói năng cũng là một hành động giống như những hành động vật lí khác. Do vậy, nói năng cũng chịu những quy tắc chi phối hành động nói chung của con người. Đặc trưng của các hành động là phải được thực hiện với một mục đích nhất định, đích có thể là trực tiếp cũng có khi là gián tiếp, ngầm ẩn.

HĐ hứa trực tiếp là hành động mà người nghe có thể nhận diện ra đích tại lời nhờ vào các câu chữ biểu thị chúng mà không cần phải suy luận, không cần dựa vào ngữ cảnh giao tiếp. Các hành động ngôn từ trực trực tiếp được biểu thị bằng các phương tiện chỉ dẫn hiệu lực tại lời. Nguyễn Thiện Giáp

* *Trường Đại học Hà Nội; Email: thuyntvnh@hanu.edu.vn*

(2002)cho rằng, hành động ngôn từ trực tiếp là những phát ngôn có quan hệ trực tiếp giữa một cấu trúc với một chức năng là những phát ngôn có hành động ngôn từ trực tiếp. Nói cách khác, hành động ngôn từ trực tiếp là hành động ngôn từ được thực hiện ở những phát ngôn có quan hệ trực tiếp giữa một cấu trúc và một chức năng [tr.192]. Hành động ngôn từ trực tiếp (direct speech act) được thể hiện thông qua các biểu thức ngữ vi, phát ngôn ngữ vi và động từ ngữ vi (còn được gọi là biểu thức ngôn hành, phát ngôn ngôn hành và động từ ngôn hành). Biểu thức ngữ vi là những thể thức nói năng đặc trưng cho một hành động tại lời. Về nguyên tắc, có bao nhiêu kiểu hành động tại lời thì có bấy nhiêu kiểu biểu thức ngữ vi (trừ trường hợp sử dụng gián tiếp). Biểu thức ngữ vi hứa trực tiếp có thể chia ra thành biểu thức hứa tường minh (có sử dụng động từ ngôn hành hứa) và biểu thức không tường minh (không sử dụng động từ ngôn hành hứa, có thể gọi là biểu thức hứa nguyên cấp).

HĐ hứa gián tiếp là một trong những phương thức tạo ra tính mơ hồ về nghĩa trong lời nói. Tuy nhiên, không tùy tiện dùng hành động ngôn từ trực tiếp nào để tạo ra hành động ngôn từ gián tiếp [Đỗ Hữu Châu, 2012, tr.147]. HĐ hứa cũng chỉ có thể sử dụng hành động khác để biểu thị cách hứa gián tiếp.

Trong hành động tại lời, biểu thức hứa gián tiếp có thể chia ra nhiều dạng khác nhau căn cứ vào cách thức thực hiện gián tiếp hành động hứa. Searle quan tâm đến hành động ngôn từ gián tiếp (Indirect speech) hơn là hành động ngôn từ trực tiếp (direct speech). Theo Searle, mặc dù hành động ngôn từ gián tiếp không được thực hiện bằng phát ngôn, đích của câu nói không thể hiện với nghĩa theo câu chữ nhưng người nghe vẫn hiểu được ý nghĩa của nó vì người nói và người nghe có nền hiểu biết chung. Theo Nguyễn Thiện Giáp (2002), khi nào có quan hệ gián tiếp giữa một cấu trúc và một chức năng thì chúng ta có một hành động ngôn từ gián tiếp. Nói cách khác, hành động ngôn từ gián tiếp là hành động ngôn từ được thực hiện ở những phát ngôn có quan hệ gián tiếp giữa một chức năng và một cấu trúc. Vấn đề ở đây là làm thế nào mà một người nói khi nói về cái gì đó có thể ngụ ý cả một cái khác và làm thế nào có thể hiểu được hành động ngôn từ gián tiếp. Người ta giải thích trong những trường hợp như vậy, nó đã dựa vào thông tin cơ bản đã có được, vào lẽ thường và vào khả năng suy luận của người nghe [Nguyễn Văn Hiệp, 2008, tr.191-192].

3. Nội dung

3.1. Kết quả thống kê

Tiến hành khảo sát tác phẩm "Tiếng chim hót trong bụi mận gai" của tác giả Colleen McCullough và qua bản dịch của dịch giả Phạm Mạnh Hùng, chúng tôi thu được 126 lời thoại của các nhân vật có chứa HĐ hứa. Sau đó, chúng tôi tiến hành phân chia 126 lời thoại này thành hai nhóm hành động ngôn từ: hứa trực tiếp và hứa gián tiếp. Kết quả thu dược là như sau:

Bảng 1. *Thống kê hành động hứa trực tiếp và hành động hứa gián tiếp qua lời thoại của các nhân vật*

Hành động ngôn từ hứa	**Số lượng**	**Tỉ lệ (%)**
Hứa trực tiếp	94	74,6
Hứa gián tiếp	32	25,4
Tổng	**126**	**100**

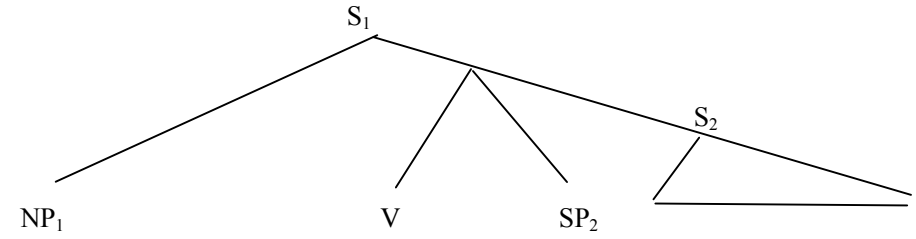
Kết quả thống kê cho thấy, hành động ngôn từ hứa trực tiếp xuất hiện với tỉ lệ cao. Trong 126 lời thoại có chứa HĐ hứa, HĐ hứa trực tiếp chiếm 74,6% (94 lời thoại), HĐ hứa gián tiếp chiếm 25,4% (32 lời thoại). Điều này có thể cho thấy, văn hóa ứng xử của các nhân vật trong thời điểm đó và đây cũng là phong cách ngôn ngữ của tác giả Colleen McCullough. HĐ hứa trực tiếp xuất hiện với tần suất nhiều hơn HĐ hứa gián tiếp giúp chúng ta nhận thấy Colleen McCullough luôn lựa chọn lối nói thẳng thắn, đi trực tiếp vào vấn đề, không vòng vo. Phải chăng, đây cũng chính là nét văn hóa của người dân Nam Úc.

3.2. Hành động ngôn từ hứa trực tiếp

Theo Đỗ Thị Kim Liên (2005), "*Hành động ngôn ngữ hứa trực tiếp là hành động có sự tương ứng giữa các cấu trúc phát ngôn trên bề mặt với hiệu lực của nó gây ra. Nghĩa là, hành động ngôn ngữ được thực hiện đúng với điều kiện sử dụng, đúng với đích ở lời của chúng*" [tr.88]. Khảo sát hành động ngôn từ hứa trực tiếp qua lời thoại nhân vật trong tác phẩm "Tiếng chim hót trong bụi mận gai" của tác giả Colleen McCullough, chúng tôi phân thành hai loại biểu thức sau: Biểu thức ngữ vi hứa tường minh và Biểu thức ngữ vi hứa không tường minh (nguyên cấp).

3.2.1. Biểu thức ngữ vi hứa tường minh

Biểu thức ngữ vi hứa tường minh là công thức nói năng của hành vi hứa, trong đó động từ nói năng biểu thị hành vi hứa được dùng theo hiệu lực ngữ vi. Dựa trên mô hình cấu trúc của J.R.Ross (1970), chúng tôi thấy có thể áp dụng mô hình đó cho biểu thức ngôn hành hứa tường minh dạng đầy đủ như sau:



S_1 là câu lớn hay còn gọi là biểu thức ngôn hành tường minh. S_2 là câu nhỏ, nằm trong S_1 hay còn gọi là biểu thức ngôn hành nguyên cấp. NP_1 làm chủ ngữ - người nói, NP_2 - người nghe - cụm danh từ chỉ ngôi thứ hai tiếp nhận hành động tại lời. M là nội dung của S_2.

Cấu trúc hành động ngôn từ hứa tường minh được cụ thể như sau:

A: người nói - người thực hiện hành động hứa (SP_1) ngôi thứ nhất

B: động từ ngôn hành hứa (V)

C: người tiếp nhận và chứng kiến hành động hứa (SP_2)

D: nội dung mệnh đề hứa. Searle gọi là P

Chúng tôi khái quát lại cấu trúc của hành động ngôn từ hứa trực tiếp dạng như sau

SP_1 + Động từ ngữ vi hứa + SP_2 + Nội dung mệnh đề hứa

(1) A: À này, hôm nay chị sẽ gặp không phải là các bạn ở Chủng viện của em. Chúng ta uống trà ở chỗ Đức Hồng Y. Em biết chị không ưa Ngài, nhưng chị phải hứa là chị ngoan ngoãn nhé!

B: Mắt Jaxtina bừng lên với một vẻ láu lỉnh rất đáng yêu: Chị hứa với em… chị sẽ hôn tất cả những chiếc nhẫn của ông ta [tr.332].

(2) Con hứa với Meggie rằng mẹ và con sẽ giúp em và búp bê sẽ như mới. Ta làm được chứ mẹ nhỉ? [tr.13]

(3) Thưa Đức Ông, thú thực, là ở mức độ nào đó, ở đấy tiếng nói của tôi có tác dụng quyết định, tôi xin hứa sẽ làm tất cả những gì trong phạm vi của mình [tr.301].

(4) Sau cái tin này, ngày hôm sau chị hứa sẽ còn đóng hay hơn nữa [tr.290].

(5) Xin lỗi ba. Con hứa sẽ gặp các bạn ở triển lãm [tr.25].

Ngoài ra, trong một số trường hợp có thể xuất hiện hai dạng rút gọn:

Động từ ngữ vi hứa + SP_2

SP_1 + Động từ ngữ vi hứa

Trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể, do mục đích sử dụng ngôn ngữ của mỗi cá nhân tham gia giao tiếp mà biểu thức ngữ vi hứa tường minh còn xuất hiện ở những dạng rút gọn. Ở dạng biểu thức ngữ vi hứa tường minh rút gọn, trường hợp SP_1 không xuất hiện với vị trí chủ thể của HĐ hứa nếu như mối quan hệ giữa SP_1 và SP_2 là thân thiết. Nếu lượt lời trước đó có nhắc đến SP_2 thì biểu thức có thể lược bỏ SP_2.

Thống kê biểu thức ngữ vi hứa tường minh trong tiểu thuyết này, chúng tôi chỉ thấy sự xuất hiện biểu thức ngữ vi hứa tường minh dạng rút gọn thứ hai **SP_1 + động từ ngữ vi hứa.** Phải chăng, tác giả muốn người đọc đón nhận lời nói của các nhân vật một cách rõ ràng, dễ hiểu, tránh sự hiểu lầm; đồng thời cũng thể hiện được văn hóa giao tiếp phép tắc của các nhân vật dưới những khuôn phép giáo điều.

(6) A: Bà có bằng lòng hứa với tôi một điều không, Fia?

B: Vâng, con hứa [tr.36].

(7) A: Bà hãy chăm sóc Meggie đừng bỏ quên cháu. Cháu nó cần đến dự các buổi khiêu vũ, gặp các chàng trẻ tuổi, thúc đẩy Meggie nghĩ đến chuyện lấy chồng, xây dựng riêng một tổ ấm.

B: Xin lĩnh ý cha, con hứa, thưa cha Ralph [tr.179].

(8) Mùa hè năm nay, anh sẽ đưa em đi Sydney. Xin hứa, lời hứa của O"Neil [tr.200].

Trong tác phẩm này, tác giả Colleen McCullough đã sử dụng động từ ngữ vi tường minh hứa trong tám lời thoại của các nhân vật. Trong đó, có năm lời thoại ở dạng biểu thức ngữ vi hứa đầy đủ và ba lượt thoại ở dạng rút gọn. Điều này, tác giả đã giúp cho người đọc cảm nhận rõ hơn độ xác tín của hành động hứa của các nhân vật trong tác phẩm.

3.2.2. Biểu thức ngữ vi hứa nguyên cấp

Biểu thức ngữ vi hứa nguyên cấp là công thức nói năng có hiệu lực hứa mà không sử dụng động từ ngữ vi hứa nhưng vẫn có thể thực hiện được hiệu lực ở lời hứa. Biểu thức ngữ vi hứa nguyên cấp là sự rút gọn thành tố SP_1 và động từ hứa của biểu thức ngữ vi hứa tường minh. Nó có thể được biểu thị như sau:

SP_2 + Nội dung mệnh đề + Trợ từ

Có thể khái quát công thức chung của biểu thức ngôn hành hứa nguyên cấp là:

X +V

Trong đó, X là đối tượng nhận lời hứa - chủ ngữ do SP_1 nói ra; V là cụm từ biểu thị nội dung hứa: những đặc điểm, thái độ, hành động, việc làm của một người/ vật/ việc nào đó mà theo SP_1 là điều đó sẽ xảy ra. Điều kiện của biểu thức ngữ vi nguyên cấp: Trong nội dung mệnh đề phải biểu thị nội dung hứa; SP_2 phải là ngôi thứ hai; SP_2 phải ở thì hiện tại.

Trong tác phẩm này, tác giả Colleen McCullough đã sử dụng phụ từ để diễn tả lời thoại có biểu thức ngữ vi hứa nguyên cấp.

Chẳng hạn như, cụm từ "đừng lo" được sử dụng nhiều nhất (26 lần xuất hiện); sau đó là cụm từ "yên tâm đi" (13 lần xuất hiện); các cụm từ còn lại xuất hiện ít hơn. Điều này có thể thấy được sắc thái giản dị, quen thuộc của ngôn từ "đừng lo".

(9) Đừng lo sợ gì. Chúng ta sẽ trở lại tất cả câu chuyện này vào ngày mai [tr.80].

(10) Ông đừng lo về về Meggie, tôi sẽ liệu. Tôi sẽ giảng giải cho nó [tr.83].

(11) Ông đừng lo về những năm khó khăn. Các tài khoản của Drogheda rất là lạc quan, tôi có thể trả lương cho ông suốt cuộc đời chỉ cần dựa vào thu nhập của điền trang [tr.145].

(12) Anh đừng lo, Ralph. Em sẽ không tìm cách giữ anh lại đâu [tr.256].

(13) Mẹ đừng lo mẹ ạ. Con sẽ luôn chăm sóc em thay mẹ [tr.100].

(14) Đừng lo, không đến nỗi do mẹ mà con phải đi lên giá treo cổ đâu. Mẹ không có ý định tiết lộ bí mật của con [tr.160].

Thay vì dùng cụm từ "đừng lo", tác giả đã sử dụng cụm từ "yên tâm đi" giúp cho người đọc cảm nhận được trạng thái tâm lí yên ổn, vững vàng của nhân vật.

(15) Ngài cứ yên tâm. Tôi sẽ không bép xép về điều Ngài vừa nói đâu [tr.90].

(16) Cám ơn ông Pady. Cứ yên tâm, tôi sẽ chăm lo sao cho ông không bao giờ thiếu thứ gì [tr.30].

(17) Cứ yên tâm, Meggie. Chúng tôi sẽ trả nó cho em tuy không nhanh lắm [tr.209]

Ở ví dụ trên, phát ngôn ngôn hành hứa (nguyên cấp) là "*tôi sẽ..."* và một thành phần mở rộng *"Cứ yên tâm"*. Thành phần mở rộng này ngoài đi với hành động kết ước còn đi với các hành động tại lời khác như xác tín, đánh giá, nhận định.

Ngoài ra, tác giả đã sử dụng cụm từ "đừng sợ, di chúc" để thể hiện hành vi hứa nguyên cấp của nhân vật trong tác phẩm. Tuy không nhiều nhưng cũng cho thấy sự am hiểu về chiều sâu ngôn ngữ của nữ tác giả.

(18) Đừng sợ. Tụi nó bỏ đi hết rồi và không bao giờ dám sờ vào con búp bê của em nữa đâu. Anh hứa với em mà [tr.10].

(19) Đức Hồng Y đã di chúc để anh trở thành giám đốc công ty Mistar Limited [tr.300]

Như vậy, kết quả thống kê cho thấy, trong tác phẩm "Tiếng chim hót trong bụi mận gai", tác giả đã dùng biểu thức ngữ vi hứa nguyên cấp với tần suất nhiều hơn so với biểu thức ngữ vi hứa tường minh trong lời thoại của nhân vật.

3.3. Hành động ngôn từ hứa gián tiếp

Trước khi trình bày về vấn đề hành động hứa gián tiếp, chúng tôi thấy cần phân biệt giữa biểu thức hứa gián tiếp và nguyên cấp. Cả hai loại biểu thức hứa này đều không sử dụng động từ ngữ vi như biểu thức ngữ vi hứa tường minh, nhưng ở biểu thức ngữ vi hứa nguyên cấp, nội dung hứa được thể hiện ngay trong hình thức biểu hiện; còn biểu thức hứa gián tiếp thì nội dung hứa hàm ẩm trong từ ngữ hoặc dưới hình thức của các biểu thức ở lời khác, không tường minh.

Đỗ Hữu Châu (2012) cho rằng, một hành động được sử dụng gián tiếp là một hành động trong đó người nói thực hiện một hành động tại lời này nhưng lại nhằm làm cho người nghe dựa vào những hiểu biết chung về ngôn ngữ và ngoài ngôn ngữ của cả hai người, mà suy ra hiệu lực tại lời của một hành động khác. Hành động tại lời gián tiếp được Austin nhắc qua và được Searle nghiên cứu kĩ. Thuật ngữ hành động ngôn từ gián tiếp (indirect speech acts) là do Searle đặt ra. Các hành động ngôn từ gián tiếp là một trong những phương thức tạo ra tính mơ hồ về nghĩa trong lời nói [tr.146-147].

Một hành động ngôn từ được coi là gián tiếp nếu hành động ngôn trung của nó được biểu hiện bằng dạng cú pháp của một hành động ngôn trung khác. Một hành động hứa được coi là trực tiếp nếu người nói hiển ngôn bộc lộ lời hứa và người nghe có thể nhận ra được trực tiếp mà không cần phải thực hiện một suy luận nào. HĐ hứa gián tiếp là hành động chủ thể đưa ra thông qua một hành động ngôn ngữ khác. Cấu trúc của hành động ngôn từ gián tiếp rất đa dạng và phong phú. Nghiên cứu về vấn đề này, chúng tôi nhận thấy các đối ngôn thường sử dụng một số loại tác tử ngôn ngữ nhằm gia tăng hiệu quả giao tiếp và tạo tính lịch sự.

HĐ ngôn từ hứa gián tiếp là hành động ngôn từ có hiệu lực tại lời của HĐ hứa nhưng lại được thực hiện thông qua một hành động ngôn từ khác. Người nghe để hiểu được đúng đích tại lời của hành động ngôn từ hứa gián tiếp, người đọc, người nghe phải phụ thuộc vào các lượt lời trước hoặc sau cuộc hội thoại, dựa vào ngữ cảnh của phát ngôn, hàm ngôn của phát ngôn, cách sử dụng từ ngữ, thái độ, giọng điệu của người phát ngôn ra hành động ngôn từ đó. Trong tác phẩm này, tác giả sử dụng HĐ ngôn từ hứa gián tiếp không nhiều, 32 lời thoại (chiếm 24,5% so với HĐ hứa trực tiếp).

(20) Cả đời, anh chưa hề vay ai một xu và nhất quyết không bao giờ anh làm điều đó [tr.228].

(21) A: Thế phần con bao nhiêu hả mẹ?

B: Thừa đủ, nếu con muốn, con có thể suốt đời ngồi không cũng được [tr.110].

(22) A: Chị Jax ơi. Nếu em cần điều gì thì chị sẽ làm cho em chứ?

B: Mọi việc trên đời! - Jaxtina đáp một cách nghiêm chỉnh [tr.201].

Trong hội thoại giao tiếp có thể chỉ có một hành động ngôn từ trung tâm và một số hành động ngôn từ bổ trợ nhằm tạo hiệu quả giao tiếp tốt hơn. Do vậy, để biểu đạt HĐ hứa gián tiếp không nhất thiết phải có sự xuất hiện của các hành động ngôn hành hay các biểu thức ngôn hành tường minh "hứa" mà ý nghĩa lời hứa ẩn trong phát ngôn vẫn có thể được biểu đạt qua các phương thức hứa gián tiếp bằng cách sử dụng các cụm từ: *dẫu/ dẫu rằng; dù bất kể thế nào; cho dù; dẫu; đi chăng nữa; bằng mọi giá…*

(23) Tôi tin chắc rằng khi nào Ngài có thời gian đến thăm dinh thự mùa hè của Giáo Hoàng ở Kaxten thì Ngài vẫn sẽ nhận được, đảm bảo như vậy [tr.279].

(24) Patsy, con trai của Pady Cleary sẽ không bao giờ có được con [tr.287].

(25) Con biết Ralph sẽ không bao giờ bỏ Chúa. Chính vì lí do đó mà con quyết định chiếm lấy ở Ralph một điều duy nhất mà con có thể hy vọng: một đứa con, một đứa con trai [tr.292].

(26) Có lẽ em sẽ không bao giờ lấy vợ [tr.318]

(27) Đó chính là điều con muốn nói với mẹ. Dứt khoát sẽ không bao giờ con làm như thế! [tr.319]

(28) Em sẽ không bao giờ chịu rời bỏ sân khấu [tr.314].

Ngoài ra, hành động ngôn từ hứa gián tiếp còn được thể hiện qua *các phương thức hứa thông thường* như sau:

Chủ ngôn	Cụm từ thể hiện nội dung hứa	Chủ ngôn	Yếu tố chứa nội dung hứa
SP_1	sẽ	SP2	**mãi mãi/ thôi**

(29) Ta yêu con, Meggie ạ, ta sẽ yêu con mãi mãi. Nhưng ta là linh mục, ta không thể. Thực quả là ta không thể làm được [tr.198].

(30) Thế là em sẽ về mà sẽ về ngay thôi. Cố nhiên anh có lí, bao giờ cũng có lí [tr.320].

(31) Con sẽ là linh mục. Con sẽ hết mình phụng sự Chúa mãi mãi [tr.178].

(32) Em sẽ về, Liven, em sẽ về thôi [tr.109].

4. Kết luận

Bài viết này khảo sát HĐ hứa qua lời thoại của nhân vật trong tác phẩm "Tiếng chim hót trong bụi mận gai" của tác giả Colleen McCullough qua bản dịch của dịch giả Phạm Mạnh Hùng trên hai phương diện: hành động hứa trực tiếp và hành động hứa gián tiếp. Dù là hứa trực tiếp hay hứa gián tiếp thì chủ thể thực hiện hành động hứa đều mong muốn người tiếp nhận nó một cách dễ dàng nhất. Cuốn tiểu thuyết xây dựng như truyện sử biên gia đình, tác giả tập trung vào những xung đột tâm lí - đạo đức nhiều hơn là những vấn đề giai cấp-xã hội. Các nhân vật tuy chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh nhưng chủ yếu là ứng xử theo tính cách riêng của mình nhiều hơn. Qua lời thoại có chứa ngôn từ hứa của các nhân vật trong tác phẩm, người đọc có thể thấy được văn hóa ứng xử của con người sống trong giai đoạn đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Đỗ Hữu Châu (2012), *Đại cương ngôn ngữ học, tập 2, Ngữ dụng học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Đỗ Hữu Châu, Đỗ Việt Hùng (2003), *Giáo trình Ngữ dụng học*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
3. Nguyễn Đức Dân (1998), *Ngữ dụng học*, Nxb Giáo dục Hà Nội.
4. Nguyễn Thiện Giáp (2002), *Giáo trình ngôn ngữ học*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Hiệp (2008), *Cơ sở ngữ nghĩa, phân tích cú pháp*, Nxb Giáo dục, Việt Nam.
6. Đỗ Việt Hùng (2011), *Ngữ dụng học,* Nxb Giáo dục, Việt Nam.
7. Nguyễn Văn Khang (2012), *Ngôn ngữ học xã hội,* Nxb Giáo dục Việt Nam.
8. Đỗ Thị Kim Liên (2005), Giáo trình Ngôn ngữ học, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Vũ Thị Minh Thu (2010), *Khảo sát hành động hứa hẹn và các phương thức biểu hiện nó (trên ngữ liệu tiếng Việt và tiếng Anh)*, Luận văn thạc sĩ, Đại học KHXH & NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.
10. Hoàng Phê (2020), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.
11. Vương Thị Hải Yến (2019), *Nghiên cứu đối chiếu hành vi từ chối lời đề nghị và lời mời của người Mỹ và người Việt)*, Luận án tiến sĩ, Đại học KHXH & NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tiếng Anh

12. Austin, V.I. (1962), *How to do things with words*, Oxford University Press.
13. Searle, J.R (1969), *Speech acts - an Essay in the Philosophy of Language*, Cambridge University Press.

NGỮ LIỆU KHẢO SÁT

Colleen McCullough, Phạm Mạnh Hùng(dịch), (2005), *Tiếng chim hót trong bụi mận gai*, Nxb Văn học, Hà Nội.

Speech acts of promissif via the character's talks in novel "The Thorn Birds"

Abstract: Promissif belong to the group of covenants, which include direct promissif and indirect promissif. To recognize the direct promissif action, it is necessary to rely on the appearance of the "promise" and promise infinitive verbs; Indirect promissif can be accomplished by another verbal act and through the speaker's understanding of the listener's language and the listener's ability to reason. In this article, we conduct a survey on verbal promissif made directly and indirectly through the dialogues of characters in the ancient literary work "The sound of birds singing in the thorn bush". Thereby, helping us not only understand the ancient dogmatic culture but also know the language style of writer Colleen McCullough, and also the language selection style of translator Pham Manh Hung..

Key words: Theory of speech acts; promissif; direct promissif; indirect promissif; Colleen McCullough; Phạm Mạnh Hùng; "The Thorn Birds".